

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG BÌNH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



(Kèm theo Quy chế cuộc đấu giá QSD đất đối với 44 thửa đất ở tại khu dân cư thôn 1 Tú Loan, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình)

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Mục đích sử dụng	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Ghi chú
1	193	25	ONT	235,1	752.000.000	100.000.000	500.000	
2	194	25	ONT	235,1	752.000.000	100.000.000	500.000	
3	195	25	ONT	235,1	752.000.000	100.000.000	500.000	
4	196	25	ONT	235,1	752.000.000	100.000.000	500.000	
5	197	25	ONT	235,1	752.000.000	100.000.000	500.000	
6	198	25	ONT	309,4	1.050.000.000	200.000.000	500.000	2 mặt tiền
7	186	25	ONT	235,1	353.000.000	50.000.000	200.000	
8	187	25	ONT	235,1	353.000.000	50.000.000	200.000	
9	188	25	ONT	235,1	353.000.000	50.000.000	200.000	
10	189	25	ONT	235,1	353.000.000	50.000.000	200.000	
11	190	25	ONT	235,1	353.000.000	50.000.000	200.000	
12	191	25	ONT	309,2	989.000.000	100.000.000	500.000	2 mặt tiền
13	179	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
14	180	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
15	181	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
16	182	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
17	183	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
18	184	25	ONT	222,8	334.000.000	50.000.000	200.000	
19	185	25	ONT	599,2	1.348.000.000	200.000.000	500.000	2 mặt tiền
20	178	25	ONT	599,8	1.349.000.000	200.000.000	500.000	2 mặt tiền
21	177	25	ONT	222,8	334.000.000	50.000.000	200.000	

(Handwritten signatures)

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Mục đích sử dụng	Diện tích (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Ghi chú
22	176	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
23	175	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
24	174	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
25	173	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
26	172	25	ONT	210,3	315.000.000	50.000.000	200.000	
27	27	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
28	29	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
29	30	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
30	19	24	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
31	22	24	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
32	14	25	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
33	25	24	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
34	27	24	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
35	20	25	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
36	21	25	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
37	22	25	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
38	23	25	ONT	247,5	371.000.000	50.000.000	200.000	
39	34	25	ONT	287,4	920.000.000	100.000.000	500.000	2 mặt tiền
40	37	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
41	38	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
42	63	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
43	64	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
44	66	25	ONT	173,3	260.000.000	50.000.000	200.000	
Tổng cộng: 44 thửa đất ở				10.618,5	20.418.000.000			

